

Số: /CT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

CHỈ THỊ

Về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026

Năm 2025, thiên tai diễn biến cực đoan, dị thường, vượt mọi kỷ lục, gây thiệt hại lớn đến hệ thống cơ sở hạ tầng của cả nước. Ngành khoa học và công nghệ cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ, trong đó hệ thống thông tin liên lạc có nơi, có lúc bị gián đoạn; một số công trình viễn thông như trạm thu phát sóng, tuyến truyền dẫn, nhà trạm, cột anten bị hư hỏng hoàn toàn. Toàn ngành đã nỗ lực huy động lực lượng ứng cứu, khắc phục sự cố, triển khai phương tiện cơ động, gia cố hạ tầng và phục hồi mạng lưới trong điều kiện thiên tai khắc nghiệt.

Nhằm đẩy mạnh việc thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời chủ động phòng ngừa, ứng phó hiệu quả với thiên tai trong năm 2026, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KHCN) chỉ thị toàn ngành và các đơn vị liên quan thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn ngành

a) Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư, Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Thông báo Kết luận số 171/TB-VPCP ngày 03/4/2026 của Văn phòng Chính phủ; trong đó quán triệt sâu sắc quan điểm “chống bão lũ như chống giặc” với phương châm “chủ động phòng ngừa - dự báo chính xác - cảnh báo kịp thời - ứng phó hiệu quả - khắc phục nhanh chóng - an toàn, an dân”.

b) Xây dựng, rà soát, điều chỉnh kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 phù hợp với tình hình thực tế, trong đó xác định cụ thể danh mục, thời gian hoàn thành và phân công đơn vị chủ trì hoặc phối hợp thực hiện; bảo đảm lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào phương hướng phát triển hạ tầng viễn thông.

c) Tổ chức triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) năm 2026, đặc biệt chú trọng đến các tình huống thiên tai bất thường, cực đoan, vượt năng lực dự báo như siêu bão, lũ lớn, ngập sâu kéo dài, sạt lở đất, lũ quét; đổi mới phương châm “bốn tại chỗ”, “ba sẵn sàng” bảo đảm ứng phó ở mức cao nhất và sẵn sàng cho các tình huống xấu nhất.

d) Kiện toàn nhân sự Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự (PTDS) của đơn vị theo Luật Phòng thủ dân sự năm 2023; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị và từng thành viên; ưu tiên bố trí lực lượng, phương tiện, vật tư tại chỗ cho các địa bàn có nguy cơ cao thường xuyên bị chia cắt khi thiên tai xảy ra.

e) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác PCTT&TKCN theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 57-NQ/TW.

f) Tổ chức thực hiện nghiêm chế độ trực Ban Chỉ huy PTDS, trực điều hành và trực ứng cứu thông tin 24/7 trong mùa mưa bão năm 2026; theo dõi sát diễn biến thiên tai, kịp thời tiếp nhận và thực hiện nghiêm các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia.

g) Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển về hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số của đơn vị mình.

2. Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Cục Viễn thông - cơ quan Thường trực về công tác PCTT&TKCN Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ động tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong các phương án bảo đảm TLL phục vụ chỉ đạo, điều hành PCTT&TKCN.

- Cập nhật kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia để chỉ đạo các đơn vị thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch tổ chức kiểm tra công tác PCTT&TKCN tại các địa phương theo phân công của Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia.

- Chủ trì kiểm tra công tác chuẩn bị, triển khai phương án PCTT&TKCN năm 2026 của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông.

- Hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp triển khai trạm BTS kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp độ 4 (*cấp độ thiên tai được quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai*).

b) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Cục Viễn thông và các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự của Bộ Khoa học và Công nghệ và giao nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên.

c) Cục Bưu điện Trung ương

- Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác hệ thống viễn thông vô tuyến điện phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; quản lý, khai thác xe ô tô chuyên dùng, thiết bị thông tin cơ động, sẵn sàng phục vụ các đoàn công tác của Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ khi đi kiểm tra, chỉ đạo ứng phó thiên tai tại thực địa, đặc biệt tại các khu vực miền núi, vùng nguy cơ cao, vùng bị chia cắt do thiên tai.

- Sẵn sàng cung cấp dịch vụ hội nghị truyền hình phục vụ Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ khi có yêu cầu tổ chức họp trực tuyến để chỉ đạo công tác PCTT&TKCN đến các tỉnh, thành phố, bảo đảm

kết nối ổn định, thông suốt.

- Chủ trì, phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam bảo đảm dịch vụ bưu chính, chuyên phát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước; ưu tiên vận chuyển, phát hành các công điện, điện, văn bản chỉ đạo, điều hành PCTT&TKCN đến các cơ quan, chính quyền địa phương các cấp một cách nhanh nhất, an toàn, chính xác; xây dựng phương án chuyên phát khẩn cấp khi hệ thống viễn thông bị gián đoạn.

- rà soát, bảo dưỡng định kỳ thiết bị mạng thông tin chuyên dùng phòng, chống thiên tai; đầu tư nâng cấp, sửa chữa các thiết bị hư hỏng thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm hệ thống sẵn sàng hoạt động trước mùa mưa bão năm 2026; đồng thời, xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp hệ thống giai đoạn 2026-2030 trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trước diễn biến thiên tai ngày càng cực đoan, dị thường.

d) Cục Tần số Vô tuyến điện

- Rà soát, phân bổ và cấp phép tần số vô tuyến điện cho các thiết bị phục vụ công tác PCTT&TKCN.

- Xử lý kịp thời các trường hợp can nhiễu có hại trên các tần số an toàn, cứu nạn, bảo đảm thông tin liên lạc (TTLL) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai và cứu hộ, cứu nạn luôn thông suốt, đặc biệt trong các tình huống khẩn cấp trên biển và vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa. Phối hợp với các nước xử lý nhiễu có hại trên các tần số phục vụ hoạt động PCTT&TKCN (trường hợp đài vô tuyến điện đặt ở nước ngoài gây nhiễu).

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam (Vishipel) rà soát, chia sẻ thông tin về tàu cá, phương tiện hoạt động trên biển và tần số vô tuyến điện đã được cấp phép, phục vụ công tác theo dõi, kêu gọi, hỗ trợ tàu thuyền di chuyển tránh trú bão và TKCN khi có thiên tai.

- Phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố ven biển hướng dẫn, kiểm tra việc đăng ký, đăng kiểm và sử dụng tần số, thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện đối với các phương tiện nghề cá, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về tần số, nâng cao hiệu quả quản lý và khả năng kết nối, ứng cứu khi có sự cố trên biển.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, kiểm soát trên các tần số an toàn, cứu nạn để phát hiện và xử lý kịp thời nhiễu có hại, bảo đảm an toàn cho hệ thống thông tin vô tuyến điện trên biển và các hệ thống thông tin phục vụ phòng, chống thiên tai trên đất liền.

- Cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu cấp phép tần số cho tàu thuyền, phương tiện hoạt động trên biển; công khai thông tin trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ để phục vụ công tác phối hợp, chia sẻ giữa các cơ quan liên quan khi có thiên tai, sự cố.

e) Các đơn vị: Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ, Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ, Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Cục Chuyển

đổi số quốc gia, Cục Đổi mới sáng tạo, Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ, Viện Công nghệ số và Chuyên đổi số quốc gia

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, viễn thám, WebGIS trong dự báo, cảnh báo sớm và giám sát thiên tai.

- Nghiên cứu giải pháp khoa học, công nghệ, chuyển đổi số phục vụ phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý rủi ro thiên tai.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy đánh giá, thẩm định, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng mô hình công nghệ mới; đánh giá, công nhận kết quả nghiên cứu, sản phẩm công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tham gia phát triển các giải pháp công nghệ phục vụ công tác PCTT.

- Xây dựng nền tảng số, giải pháp chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu về thiên tai qua nền tảng tích hợp dữ liệu quốc gia; hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực số cho cán bộ làm công tác PCTT tại địa phương.

f) Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia và Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia

- Tiếp nhận, tổ chức xét chọn, thẩm định, tài trợ, hỗ trợ hoặc cấp kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo đúng chức năng, thẩm quyền và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Khuyến khích các hướng nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, dữ liệu vệ tinh, WebGIS, mô hình dự báo, cảnh báo sớm và các giải pháp công nghệ mới phục vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Hỗ trợ tài chính, tạo điều kiện cho doanh nghiệp công nghệ tiếp cận nguồn tài trợ để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm và hoàn thiện giải pháp công nghệ mới; ưu tiên các nhiệm vụ có tính ứng dụng cao, dễ triển khai tại địa phương, nhất là vùng miền núi, ven biển, vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai.

g) Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) phục vụ công tác PCTT&TKCN, bảo đảm triển khai đồng bộ, liên thông và bền vững trên phạm vi toàn quốc, làm nền tảng cho kết nối liên ngành, tích hợp hệ thống và triển khai quy mô lớn.

h) Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an toàn, duy trì hoạt động liên tục của hạ tầng Root CA quốc gia; Xây dựng kịch bản và tổ chức diễn tập định kỳ phương án ứng phó, bảo đảm quy trình chuyển đổi vận hành sang hệ thống dự phòng được thực hiện nhanh chóng, chính xác, không làm gián đoạn việc cấp phát và xác thực chữ ký số trên toàn quốc.

i) Trung tâm Truyền thông khoa học và công nghệ chủ động, phối hợp với các đơn vị liên quan đăng tải kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác PCTT&TKCN của Ban Chỉ huy PTDS Bộ KHCN lên cổng thông tin điện tử của Bộ KHCN.

3. Các Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong công tác chỉ đạo, điều phối các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành PCTT&TKCN cho các cấp chính quyền và đoàn công tác của Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia khi có thiên tai xảy ra; chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn triển khai các phương án PCTT&TKCN phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng địa phương, đặc biệt tại vùng miền núi, vùng ven biển, vùng thường xuyên bị chia cắt.

b) Tham mưu UBND tỉnh, thành phố bố trí mặt bằng, ưu tiên quỹ đất tại trụ sở UBND cấp xã, trạm y tế xã và các công trình công cộng để triển khai xây dựng, kiên cố hóa trạm BTS chịu được rủi ro thiên tai cấp độ 4.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn rà soát, kiên cố hóa trạm BTS hiện hữu tại vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng thiên tai; đẩy mạnh ngầm hóa cáp viễn thông, sử dụng chung hạ tầng.

d) Phối hợp với Cục Tần số Vô tuyến điện, Bộ đội Biên phòng hướng dẫn, kiểm tra việc đăng ký, đăng kiểm và sử dụng tần số, thiết bị thu phát vô tuyến điện đối với các phương tiện nghề cá trên địa bàn; tổng hợp, báo cáo tình hình vi phạm (nếu có) và đề xuất giải pháp xử lý.

e) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn điều động, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc, đặc biệt là các thiết bị thuộc mạng viễn thông dùng riêng để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành PCTT của chính quyền các cấp khi thiên tai gây gián đoạn thông tin liên lạc công cộng.

f) Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông di động xây dựng phương án bảo đảm thông tin liên lạc và thông báo đến người dân tại các khu vực/vị trí trạm BTS có sóng điện thoại và có điện để sạc pin điện thoại trong trường hợp mất điện kéo dài; bố trí các điểm hỗ trợ sạc thiết bị tại trụ sở UBND xã, trạm y tế, điểm bưu điện văn hóa khi có thiên tai.

g) Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và triển khai phương án PCTT&TKCN của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn trước mùa mưa bão.

4. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông

a) Bảo đảm thông tin liên lạc (TTLL) của mạng bưu chính công cộng và mạng viễn thông công cộng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành PCTT&TKCN của các cơ quan Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp; tăng cường trang bị hệ thống TTLL dự phòng (thiết bị vệ tinh, máy phát điện) tại địa bàn có nguy cơ cao.

b) Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm TLL phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với các tình huống thiên tai cực đoan (bão mạnh, lũ lớn, sạt lở, lũ quét), phù hợp với thực tiễn từng địa bàn, nhất là vùng miền núi, vùng nguy cơ cao bị chia cắt. Tổ chức diễn tập ứng phó với nhiều loại hình thiên tai, kể cả tình huống vượt cấp độ lịch sử.

c) Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông chịu được rủi ro thiên tai cấp độ 4; ưu tiên ngầm hóa cáp, tăng cường độ vững chắc của mạng lưới, bảo đảm đồng bộ với kế hoạch ngầm hóa của địa phương và các ngành (điện, nước, giao thông, xây dựng) tại các khu vực trọng điểm thường xảy ra thiên tai.

d) Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống, thiết bị; bố trí nhân lực, phương tiện, thiết bị dự phòng (xe thông tin lưu động, trạm BTS lưu động, thiết bị vệ tinh, máy phát điện...) sẵn sàng cơ động đến các địa bàn bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

e) Xây dựng phương án chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và sẵn sàng chuyển vùng dịch vụ di động tại các khu vực thường bị ảnh hưởng bởi thiên tai khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

f) Trước mỗi đợt thiên tai lớn, lập danh sách thuê bao trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng để sẵn sàng nhắn tin cảnh báo hàng loạt; tổ chức nhắn tin cảnh báo theo yêu cầu của Bộ KHCN; nghiên cứu áp dụng giải pháp nhắn tin nhanh (Cell Broadcast) để đáp ứng yêu cầu khẩn cấp.

g) Nghiên cứu, thử nghiệm giải pháp liên lạc vệ tinh quỹ đạo tầm thấp (LEO) và phối hợp với cơ quan chức năng triển khai thực tế để bảo đảm TLL trong mọi tình huống thiên tai.

h) Trong quá trình ứng cứu, khôi phục thông tin, bảo đảm an toàn tuyệt đối về tính mạng cho cán bộ, giữ gìn tài sản của doanh nghiệp và người dân; tuân thủ nghiêm phương châm “bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng”.

i) Các doanh nghiệp viễn thông di động chủ động xây dựng và triển khai phương án thay thế khi dừng cung cấp dịch vụ 2G từ tháng 9/2026. Bảo đảm các thiết bị đầu cuối của người dân và lực lượng chức năng được hỗ trợ chuyển đổi kịp thời, không làm gián đoạn thông tin liên lạc.

j) Các doanh nghiệp viễn thông cố định và di động kiểm tra, rà soát hệ thống, đảm bảo 100% các thuê bao đều có thể gọi điện đến các số điện thoại khẩn cấp 112, 113, 114, 115.

5. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)

Ngoài các nhiệm vụ đã nêu trên, Tập đoàn VNPT cần tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ:

a) Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương bảo đảm duy trì, vận hành và khai thác hiệu quả mạng thông tin chuyên dùng phòng, chống thiên tai; sẵn sàng cung cấp hạ tầng, thiết bị, đường truyền phục vụ thông tin chỉ đạo, điều hành khi mạng viễn thông công cộng bị gián đoạn.

b) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống hội nghị truyền hình phục vụ công

tác chỉ đạo, điều hành PCTT của Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia và Bộ Khoa học và Công nghệ, kết nối đến các tỉnh, thành phố, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt trong mọi tình huống.

c) Duy trì hoạt động của mạng thông tin chuyên dùng phòng, chống thiên tai do đơn vị quản lý, bảo đảm hệ thống sẵn sàng hoạt động.

6. Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel)

Ngoài các nhiệm vụ đã nêu trên, Tập đoàn Viettel cần tiếp tục tập trung triển khai công tác bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ lực lượng quân đội tham gia công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

7. Tổng công ty Viễn thông MobiFone

Ngoài các nhiệm vụ đã nêu trên, Tổng công ty Viễn thông MobiFone cần tiếp tục tập trung triển khai công tác bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ lực lượng công an tham gia công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

8. Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (BĐVN)

a) Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương chuyển phát các công điện, điện, văn bản chỉ đạo, điều hành PCTT&TKCN đến các cơ quan, chính quyền địa phương các cấp.

b) Tổ chức tổng kiểm tra nhà trạm, bưu cục, kho tàng, hệ thống điện, chống sét, biển quảng cáo, phương tiện vận chuyển phục vụ trên các đường thư để sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời trước mùa bão.

c) Rà soát phương tiện, trang thiết bị, công cụ, vật tư dự phòng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đã được trang bị; nhanh chóng mua sắm bổ sung những trang thiết bị, vật tư đã cũ, hỏng và xây dựng quy chế cấp phát, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, bảo đảm yêu cầu sẵn sàng khi có tình huống bão lũ xảy ra.

d) Các Bưu điện tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ với Viễn thông tỉnh, thành phố trên địa bàn xây dựng các phương án, quy chế hỗ trợ, ứng cứu, bảo đảm tốt thông tin phục vụ sự chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

9. Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam (Vishipel)

Ngoài các nhiệm vụ đã nêu trên, Công ty Vishipel cần tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ sau:

a) Khai thác, vận hành Hệ thống Thông tin Duyên hải Việt Nam; thực hiện tốt các nhiệm vụ trực canh 24/7, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin cấp cứu - khẩn cấp, thông tin an toàn - an ninh hàng hải, phát quảng bá thông tin an toàn hàng hải đến các tàu thuyền đang hoạt động trên biển.

b) Nâng cao năng lực hệ thống các Đài thông tin duyên hải: tăng tốc độ, chất lượng các đường truyền kết nối giữa các đài; tăng công suất phát, tần số phát, chế độ phát sóng để phục vụ công tác dự báo thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

trên biển, bảo đảm phủ sóng rộng khắp, đặc biệt tại các vùng biển xa, ngư trường trọng điểm.

c) Truyền phát kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, khí tượng, thủy văn, hải văn, động đất, sóng thần. Hướng dẫn, kêu gọi các tàu thuyền đang hoạt động trên biển không đi vào vùng nguy hiểm. Yêu cầu các tàu thuyền đang hoạt động trong vùng nguy hiểm nhanh chóng di chuyển về đất liền hoặc tìm nơi tránh trú an toàn.

d) Phối hợp với các lực lượng tìm kiếm cứu nạn trên biển trong việc tiếp nhận, phát tín hiệu cấp cứu, kêu gọi tàu thuyền tham gia ứng cứu khi có sự cố do thiên tai gây ra; bảo đảm thông tin liên lạc giữa các lực lượng luôn thông suốt.

e) Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống thiết bị tại các Đài thông tin duyên hải, bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, đặc biệt trong mùa mưa bão; xây dựng phương án dự phòng, sẵn sàng khôi phục hệ thống khi có sự cố do thiên tai gây ra.

f) Tổ chức tập huấn, diễn tập phương án ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ, nhân viên vận hành hệ thống; phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia diễn tập cứu hộ, cứu nạn trên biển.

Các đơn vị, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ chủ động lên kế hoạch triển khai, phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo ngay về Bộ KHCN để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Thành viên BCH PTDS Bộ KHCN;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ KHCN;
- Sở KHCN các tỉnh, thành phố;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông;
- Công thông tin điện tử Bộ KHCN;
- Lưu: VT, CVT (125).

BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân